

Số: /BC - SYT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện phòng, chống tham nhũng 9 tháng đầu năm 2020**

*(Từ ngày 16/12/2019 đến ngày 15/9/2020)*

Thực hiện Công văn số 512/TTT-PCTN ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Thanh tra tỉnh về việc thực hiện chế độ báo cáo phòng, chống tham nhũng. Sở Y tế báo cáo kết quả như sau:

#### **I. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN)**

**1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của ngành**

***a) Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật về PCTN***

Trong các cuộc họp giao ban định kỳ Thủ trưởng 19 đơn vị trực thuộc, Trưởng, Phó phòng của Sở được Lãnh đạo Sở quán triệt các văn bản liên quan đến ngân sách nhà nước, kế toán, chi tiêu nội bộ, cải cách hành chính, giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, kê khai tài sản, cấp chứng chỉ hành nghề và giấy phép hoạt động, đấu thầu thuốc... và sao gửi văn bản đến các đơn vị trong toàn ngành. Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm phổ biến và triển khai thực hiện tại đơn vị phụ trách.

***b) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN***

Ban chỉ đạo PCTN Sở Y tế họp định kỳ xem xét các trường hợp sai phạm sau khi có kết luận thanh tra và kịp thời ra văn bản chỉ đạo. Thành viên Ban chỉ đạo PCTN giúp Giám đốc Sở theo dõi việc triển khai thực hiện PCTN trong toàn Ngành. Thanh tra được giao đầu mỗi tổng hợp báo cáo công tác PCTN. Các đơn vị thuộc ngành có Thanh tra của Thủ trưởng và Ban thanh tra nhân dân phối hợp giúp Thủ trưởng trong việc kiểm tra thực hiện công tác PCTN tại đơn vị.

#### **2. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng**

***a) Công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị***

Giá các dịch vụ khám, chữa bệnh, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề, giấy phép hoạt động, bảng kê khai tài sản, mua sắm trang thiết bị y tế, xây dựng cơ bản, các nguồn viện trợ, kinh phí chi tiêu nội bộ, quy trình thủ tục giải quyết công việc, công tác tổ chức cán bộ (*tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, chuyển ngạch, luân chuyển, điều động*)... được công khai dưới nhiều hình thức như tổ chức đấu thầu, công bố tại cuộc họp của

đơn vị, niêm yết tại trụ sở làm việc, thông báo bằng văn bản đến các đơn vị có liên quan, thông báo trên Website của ngành.

***b) Xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức tiêu chuẩn***

Đầu năm 2020 các đơn vị xây dựng lại các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy chế chi tiêu nội bộ, liên quan quyền lợi cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) trong đơn vị trên cơ sở văn bản hướng dẫn của trên và lấy ý kiến của toàn thể CBCCVC tại Hội nghị Công chức, viên chức trước khi Thủ trưởng đơn vị ký ban hành. Không có trường hợp đơn vị tự đề ra các thủ tục hành chính ngoài những quy định đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định.

***c) Việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà***

Thực hiện đúng theo Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Chưa phát hiện lợi dụng việc tặng quà, nhận quà tặng để hối lộ hoặc thực hiện các hành vi vụ lợi khác.

***d) Xây dựng và thực hiện Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của CBCCVC***

CBCCVC và người lao động tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 928/KH-SYT ngày 18/4/2014 của Sở Y tế về triển khai thực hiện Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 25/02/2013 của Bộ Y tế về quy tắc ứng xử của CBCCVC và người lao động làm việc tại các đơn vị trong ngành Y tế và Quyết định số 930/QĐ-BCĐ của Ban chỉ đạo Quy tắc ứng xử ngày 18/4/2014 về việc phân công trách nhiệm các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện quy tắc ứng xử trong ngành y tế.

Không có trường hợp CCVC bị xử lý kỷ luật do vi phạm quy tắc ứng xử.

***đ) Việc chuyển đổi vị trí CBCCVC theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP của Chính phủ***

Năm 2019 do sáp nhập các khoa, phòng, đơn vị; Sở Y tế sẽ triển khai kế hoạch toàn ngành năm 2020.

***e) Minh bạch tài sản, thu nhập***

Ngày 21/11/2019, Sở Y tế có Công văn số 4383/SYT-TCCB yêu cầu các đơn vị chưa thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2019 do Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập hết hiệu lực nhưng chưa có văn bản hướng dẫn.

***f) Xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng: không có.***

***g) Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán***

Tiếp tục thực hiện:

- Website ngành Y tế; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều hành và quản lý (*phần mềm tiếp nhận và xử lý ý kiến phản ánh của người dân qua đường dây nóng, đấu thầu thuốc, hồ sơ công văn, thuốc, bệnh nhân, tài chính, ...*); sử dụng thư tín điện tử trong toàn ngành.

- Phần mềm TD Office được sử dụng trong toàn ngành, quy trình giải quyết cấp giấy hành nghề theo thủ tục 1 cửa, quản lý hồ sơ và tài liệu theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008; 04 đơn vị trực thuộc đã áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2008; lương, phụ cấp và các khoản chi trả cho CBCCVC thể hiện qua thẻ ATM.

- Triển khai áp dụng dịch vụ công mức độ 3 cho lĩnh vực cấp giấy hành nghề y, dược, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế và y tế dự phòng, an toàn thực phẩm.

- 9 tháng đầu năm đã cung cấp 30% thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

**3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

***a) Qua công tác tự kiểm tra***

Các đơn vị tự giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, tuyển dụng, cung ứng thuốc theo kết quả đấu thầu tập trung của Sở Y tế; đấu thầu hóa chất và vật tư y tế, xây dựng cơ bản, ... chưa phát hiện có hành vi tham nhũng.

***b) Qua hoạt động thanh tra:*** đang chuẩn bị triển khai.

***c) Qua công tác điều tra, truy tố, xét xử:*** không có.

**II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, giáo dục PCTN được Đảng ủy và Sở Y tế triển khai kịp thời đến các đơn vị thuộc ngành và được Thủ trưởng các đơn vị triển khai đến toàn thể CBCCVC. Các lĩnh vực liên quan đến PCTN đều được các đơn vị triển khai đầy đủ, chấp hành khá tốt trên các lĩnh vực đấu thầu thuốc và vật tư y tế, xây dựng cơ quan, mua sắm tài sản công, sử dụng kinh phí, công tác cán bộ... Hàng năm các đơn vị thuộc ngành tự tổ chức kiểm tra và được cấp trên tổ chức kiểm tra, thanh tra. Quy tắc ứng xử thường xuyên được nhắc nhở trong các cuộc họp, sinh hoạt định kỳ; cải cách hành chính được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung và kiến nghị sửa đổi, bổ sung đã giải quyết nhanh kịp thời các văn bản chỉ đạo của trên, giảm bớt thời gian đi lại của người dân. Ban chỉ đạo PCTN họp định kỳ và ra văn bản chỉ đạo sau khi có kết luận thanh tra.

**III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ III NĂM 2020**

- Tiếp tục triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên liên quan đến PCTN

cho toàn thể CBCCVC trong toàn ngành.

- Giáo dục pháp luật về PCTN bằng nhiều hình thức: thông qua các đợt sinh hoạt của đơn vị, mở các lớp học tập... gắn với cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Phát huy thật sự tính dân chủ trong các cơ quan đơn vị. Nâng cao vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên, cấp ủy đơn vị.

- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính để giảm phiền hà cho tổ chức, cá nhân đến liên hệ làm việc.

- Thanh kiểm tra định kỳ theo kế hoạch đã được phê duyệt, đặc biệt quan tâm các lĩnh vực có liên quan đến sử dụng kinh phí đấu thầu hóa chất, vật tư y tế, xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị, thu chi viện phí, công khai các chế độ được quy định.

- Thực hiện đúng quy định việc chịu trách nhiệm của CBCCVC đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu với những sai phạm, tiêu cực xảy ra trong cơ quan mình.

- Giải quyết đơn thư liên quan đến tham nhũng, sơ tổng kết và biểu dương khen thưởng kịp thời những cá nhân và đơn vị chấp hành và thực hiện tốt công tác PCTN (nếu có)/.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Chủ tịch Công đoàn Ngành;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, Thanh tra.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Vũ Chương**

## Phụ lục

**Các văn bản Phòng, chống tham nhũng được Sở Y tế quán triệt**  
(Kèm theo Báo cáo số ...../BC-SYT ngày tháng năm 2020 của Sở Y tế)

<b>S T T</b>	<b>Số văn bản</b>	<b>Ngày ban hành</b>	<b>Nội dung văn bản triển khai thực hiện</b>	<b>Nơi ban hành</b>
1	Kế hoạch 141/KH-SYT	12/01/2020	Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thực hiện Quy chế dân chủ, Quy tắc ứng xử, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp”, giảm thiểu chất thải nhựa, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh, người dân năm 2020	Sở Y tế
2	Công văn 250/SYT- T.Tra	22/01/2020	Thực hiện triển khai kế hoạch số 5238/KH-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống “Tham nhũng vặt”.	Sở Y tế
3	Công văn 461/SYT- KHNV	9/02/2020	Thực hiện Thông báo số 23/TB-VPUB ngày 08/02/2020 của Văn phòng UBND tỉnh về đảm bảo phòng, chống dịch bệnh nCoV trong công tác giao quân.	Sở Y tế
4	Kế hoạch 584/KH-SYT	15/02/2020	Phòng chống tham nhũng năm 2020	Sở Y tế
5	Quyết định 781/QĐ-SYT	26/02/2020	Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng Sở Y tế.	Sở Y tế

**THÔNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU  
VỀ CÔNG TÁC PCTN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

(Kèm theo Báo cáo số ...../BC- SYT ngày ...../.../2020 của Sở Y tế)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	<b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>		
01	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành có nội dung liên quan đến công tác PCTN	Văn bản	06
02	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN</b>		
03	Số cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	người	Khoảng 1800 CBCCVC được quán triệt trong giao ban định kỳ, sinh hoạt Ngày pháp luật
04	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	0
05	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	<b>THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHƯNG</b>		
	<b>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị</b>		
06	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0
07	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<b>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</b>		
08	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
09	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	19 (Quy chế chi tiêu nội bộ)
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định	Người	0

	mức, tiêu chuẩn		
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền).	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	<b>Thực hiện quy tắc ứng xử của CBCCVC</b>		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được thanh, kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	0
20	Số CBCCVC vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số CBCCVC được chuyển đổi vị trí công tác	Người	0
	<b>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</b>		0
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	<b>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng</b>		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	<b>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</b>		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	05 (Sở, Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Chi cục DSKHH gia đình, Chi cục ATVSTP và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật)
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100%
	<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG</b>		
	<b>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</b>		0

29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
<b>Qua hoạt động thanh tra</b>			
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
<b>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC)</b>			
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết KNTC	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết KNTC	Người	0
<b>Qua điều tra tội phạm</b>			
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
<b>XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG</b>			
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử	Vụ	0
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng	Người	0
	Trong đó:	Người	0
	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	0
	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	0
	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0
41	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
42	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
43	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý	Vụ	0
44	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý	Người	0
<b>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được.</b>			
45	+ Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
46	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	0
<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</b>			
47	+ Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
48	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	0
<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</b>			
49	+ Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
50	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	0